TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2026/QĐST-HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 16 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 172/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2026 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thu G**, sinh năm 19xx;

Địa chỉ: Thôn Dà, xã B, tỉnh Hưng Yên.

Số căn cước công dân: xxx.

- Bị đơn: Anh **Đỗ Ngọc S**, sinh năm 19xx;

Địa chỉ: Thôn D, xã B, tỉnh Hưng Yên.

Số căn cước công dân: xxx.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu G và anh Đỗ Ngọc S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thu G và anh Đỗ Ngọc S có 02 con chung là Đỗ Thị Ngọc V, sinh ngày 05/6/20xx và Đỗ Ngọc N, sinh ngày 11/7/20xx. Hiện con Đỗ Thị Ngọc V đã đủ 18 tuổi, trưởng thành nên không giải quyết vấn đề nuôi dưỡng. Giao cho chị Nguyễn Thu G trực tiếp nuôi dưỡng con Đỗ Ngọc N, sinh ngày 11/7/20xx, anh S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung;

hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật khi cần thiết.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thu G và anh Đỗ Ngọc S đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thi G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng. Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002412 ngày 12/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên; trả lại chị G 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADSKV7, tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ; HCTP./.

THẨM PHÁN

Đã ký

Phạm Thị Diệu Thúy